

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày 14/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Thị Thanh Như

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Minh Thư

2. Ông Bùi Văn Huỳnh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Duy Vinh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Dương H, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Dương Thị B; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/01/2023 đến ngày 03/02/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Hà Thanh S, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Thanh Q, sinh năm 1996, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 01 năm 2023, Nguyễn Dương H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 86C2 – 074.94 từ phòng trọ ở thôn T, xã T, thành phố Quảng Ngãi về nhà ở thôn H, xã N, thành phố Quảng Ngãi. Trên đường đi, H vào cửa hàng điện thoại T của anh Hà Thanh S ở thôn T, xã N, thành phố Quảng Ngãi để giả vờ hỏi mua điện thoại. Tại đây, H gặp Lê Thanh Q là người trông coi giúp cửa hàng cho anh Hà Thanh S nói muốn xem điện thoại rồi tự đến tủ kính trong cửa hàng xem các loại điện thoại di động. Trong lúc anh Q phục vụ khách hàng khác, không để ý nên H tự lấy điện thoại Iphone 8 Plus để xem rồi lén lút bỏ

vào trong túi quần trước bên phải của mình, đi bộ ra xe mô tô 86C2 – 074.94, khi chuẩn bị điều khiển xe mô tô đi thì anh Q nhìn vào trong tủ kính phát hiện trống 01 vị trí đặt điện thoại nên chạy ra ngoài giữ H lại, phát hiện trong túi quần của H có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus nên trình báo Công an đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Dương H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 02-2-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi kết luận: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 8 Plus, màu vàng, đã qua sử dụng trị giá: 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 19 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Dương H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Dương H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Dương H từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Thanh S đã nhận lại điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng, không có yêu cầu gì khác.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Bị hại anh Hà Thanh S, người làm chứng anh Lê Thanh Q vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Dương H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 28/01/2023, tại cửa hàng điện thoại di động T, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo Nguyễn Dương H lén lút trộm cắp 01 điện

thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng, trị giá 4.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Dương H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trộm cắp nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo và bị cáo có ông nội được công nhận là liệt sỹ, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu vàng (đã qua sử dụng). Cơ quan điều tra đã trả điện thoại trên cho Hà Thanh S.

- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát: 86C2 – 074.94, nhãn hiệu: Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn: đỏ - đen. Qua xác minh điều tra chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T, ông T đã bán xe này cho anh Nguyễn Dương T (anh ruột của bị cáo Hoàng). Bị cáo H sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội thì anh T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 86C2 – 074.94 cho anh Nguyễn Dương T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận. Riêng về hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Dương H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Điều 106, 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Dương H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Dương H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Dương H cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Dương H vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Dương H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT CATP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS CATP Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp CATP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Như